



Union Mondiale de Billard

## SEOUL WORLD CUP -- SEOUL (KR)

12-18 November 2018

## "Pre-Pre-Pre-Qual" Ranking

Group	Players	Nat	T-Car	T-Inn	G.Avg	MP	1st HR	2nd HR	Gr-Rank
A	NGUYEN Cong Thanh	VN	60	66	0.909	4	5	3	1
	TO THANH Tu	VN	52	60	0.866	2	6	4	2
	HOANG Duc Tai	VN	38	44	0.863	0	5	4	3
B	PARK Su Yeong	KR	60	55	1.090	4	5	4	1
	YOON Kyun Ho	KR	53	63	0.841	2	5	4	2
	LUU Hon Giang	VN	21	68	0.308	0	3	3	3
C	DO DUC HIEN	VN	60	60	1.000	4	5	5	1
	VO Tan Hoi	VN	58	76	0.763	2	6	3	2
	CAO ANH TAI	VN	48	80	0.600	0	4	4	3
D	NGUYEN Phu Toan	VN	60	114	0.526	4	4	4	1
	EIJI Ihara	JP	58	94	0.617	1	6	6	2
	TRAN NGOC HUY	VN	58	114	0.508	1	4	3	3
E	AGUILAR Mauricio	CO	60	60	1.000	4	5	5	1
	LE Hoang Mai Phuoc	VN	51	83	0.614	2	5	4	2
	TRAN BAO VUONG	VN	52	83	0.626	0	6	5	3
F	DAO Van Ly	VN	60	57	1.052	3	7	6	1
	SALINAS Juan	MX	53	43	1.232	2	9	6	2
	HUYNH HUU SANG	VN	39	66	0.590	1	7	4	3
G	TRUONG Chi Minh	VN	60	76	0.789	4	5	3	1
	NGUYEN TAN LOC	VN	57	72	0.791	2	5	4	2
	WEISS Alexander	AT	39	68	0.573	0	5	5	3
H	FUNAKI Shouta	JP	60	60	1.000	4	6	5	1
	NGUYEN Cu	VN	53	74	0.716	2	6	3	2
	BUI Viet Dung	VN	54	76	0.710	0	4	4	3
I	GOO Min Soo	KR	60	58	1.034	4	6	5	1
	SHIN Dae Kwon	KR	58	54	1.074	2	14	9	2
	KORKMAZ Fatih	TR	29	62	0.467	0	4	4	3
J	LE DINH Sy	VN	60	55	1.090	4	5	5	1
	JANG Guk Hwan	KR	43	45	0.955	2	5	4	2
	LEE Shin Young	KR	41	56	0.732	0	3	3	3
K	KIM Young Seob	KR	60	43	1.395	4	8	6	1
	JANG Daehyeon	KR	52	33	1.575	2	7	6	2
	THAI HONG PHUONG	VN	19	40	0.475	0	2	1	3
L	CHO Keon Hwi	KR	60	49	1.224	4	5	5	1
	MERCADER Mario	ES	42	55	0.763	2	6	5	2
	GALLEGOS Jesus	MX	44	62	0.709	0	3	3	3
M	LEE Hong Ki	KR	60	43	1.395	3	9	5	1
	KO Kyung-Nam	KR	49	38	1.289	2	12	6	2
	TRAN Quoc Vinh	VN	57	45	1.266	1	5	5	3
N	Oh Tae Jun	KR	60	50	1.200	4	7	5	1
	YUN Do Young	KR	51	69	0.739	1	4	4	2
	NGUYEN Ngoc Son	VN	44	65	0.676	1	7	4	3
O	JUNG Young Kyun	KR	60	60	1.000	4	5	4	1
	NGUYEN Duc Toan	VN	47	71	0.661	2	3	3	2
	PHAN MINH VIET	VN	33	63	0.523	0	3	2	3
P	KO Sang Woon	KR	60	46	1.304	4	7	7	1
	PHAN VAN TRUNG	VN	57	56	1.017	2	6	5	2
	LUU Hong Van	VN	37	52	0.711	0	7	5	3



Union Mondiale de Billard

SEOUL WORLD CUP -- SEOUL (KR)  
12-18 November 2018  
"Pre-Pre-Pre-Qual" Ranking

Players	Nat	T-Car	T-Inn	G.Avg	MP	1st HR	2nd HR	1st Rank
KIM Young Seob	KR	60	43	1.395	4	8	6	1
KO Sang Woon	KR	60	46	1.304	4	7	7	2
CHO Keon Hwi	KR	60	49	1.224	4	5	5	3
Oh Tae Jun	KR	60	50	1.200	4	7	5	4
LE DINH Sy	VN	60	55	1.090	4	5	5	5
PARK Su Yeong	KR	60	55	1.090	4	5	4	6
GOO Min Soo	KR	60	58	1.034	4	6	5	7
FUNAKI Shouta	JP	60	60	1.000	4	6	5	8
AGUILAR Mauricio	CO	60	60	1.000	4	5	5	9
DO DUC HIEN	VN	60	60	1.000	4	5	5	10
JUNG Young Kyun	KR	60	60	1.000	4	5	4	11
NGUYEN Cong Thanh	VN	60	66	0.909	4	5	3	12
TRUONG Chi Minh	VN	60	76	0.789	4	5	3	13
NGUYEN Phu Toan	VN	60	114	0.526	4	4	4	14
LEE Hong Ki	KR	60	43	1.395	3	9	5	15
DAO Van Ly	VN	60	57	1.052	3	7	6	16

Players	Nat	T-Car	T-Inn	G.Avg	MP	1st HR	2nd HR	2nd Rank
JANG Daehyeon	KR	52	33	1.575	2	7	6	17
KO Kyung-Nam	KR	49	38	1.289	2	12	6	18
SALINAS Juan	MX	53	43	1.232	2	9	6	19
SHIN Dae Kwon	KR	58	54	1.074	2	14	9	20
PHAN VAN TRUNG	VN	57	56	1.017	2	6	5	21
JANG Guk Hwan	KR	43	45	0.955	2	5	4	22
TO THANH Tu	VN	52	60	0.866	2	6	4	23
YOON Kyun Ho	KR	53	63	0.841	2	5	4	24
NGUYEN TAN LOC	VN	57	72	0.791	2	5	4	25
MERCADER Mario	ES	42	55	0.763	2	6	5	26
VO Tan Hoi	VN	58	76	0.763	2	6	3	27
NGUYEN Cu	VN	53	74	0.716	2	6	3	28
NGUYEN Duc Toan	VN	47	71	0.661	2	3	3	29
LE Hoang Mai Phuoc	VN	51	83	0.614	2	5	4	30
YUN Do Young	KR	51	69	0.739	1	4	4	31
EIJI Ihara	JP	58	94	0.617	1	6	6	32

Players	Nat	T-Car	T-Inn	G.Avg	MP	1st HR	2nd HR	3rd Rank
TRAN Quoc Vinh	VN	57	45	1.266	1	5	5	33
NGUYEN Ngoc Son	VN	44	65	0.676	1	7	4	34
HUYNH HUU SANG	VN	39	66	0.590	1	7	4	35
TRAN NGOC HUY	VN	58	114	0.508	1	4	3	36
HOANG Duc Tai	VN	38	44	0.863	0	5	4	37
LEE Shin Young	KR	41	56	0.732	0	3	3	38
LUU Hong Van	VN	37	52	0.711	0	7	5	39
BUI Viet Dung	VN	54	76	0.710	0	4	4	40
GALLEGOS Jesus	MX	44	62	0.709	0	3	3	41
TRAN BAO VUONG	VN	52	83	0.626	0	6	5	42
CAO ANH TAI	VN	48	80	0.600	0	4	4	43
WEISS Alexander	AT	39	68	0.573	0	5	5	44
PHAN MINH VIET	VN	33	63	0.523	0	3	2	45
THAI HONG PHUONG	VN	19	40	0.475	0	2	1	46
KORKMAZ Fatih	TR	29	62	0.467	0	4	4	47
LUU Hon Giang	VN	21	68	0.308	0	3	3	48